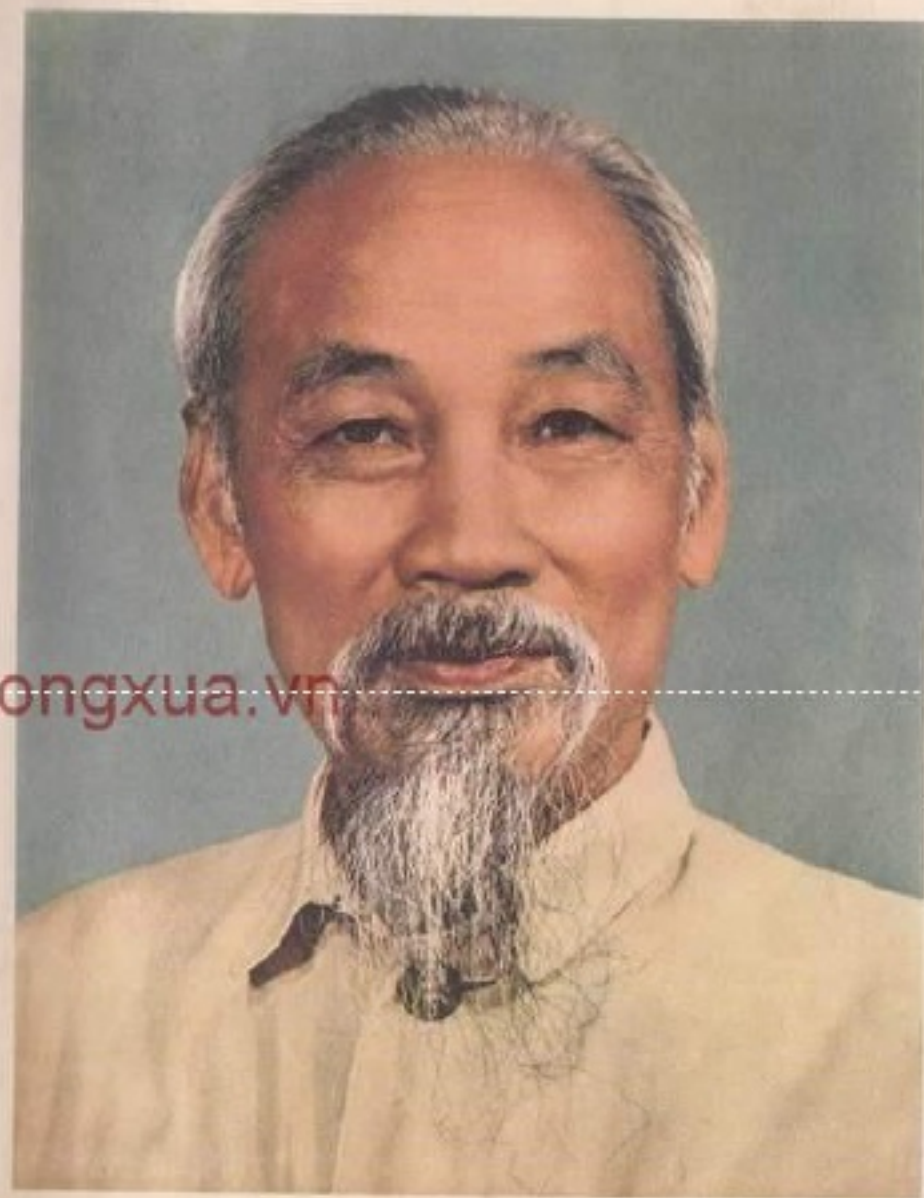


Học văn



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC GIẢI PHÓNG — 1973

thuongmaitruongxua.vn



BÁC HỒ

Học văn

thuongmaitruongxua.vn



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC GIẢI PHÓNG
1973

O C
O C



thuongmaitruongxua.vn



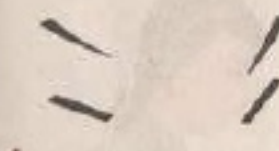
CO

a
a



cà

a o e



cà



cá

o a e - ca - eo

ô ơ
ồ ờ



cô



cờ

ơ ô ờ - cà - cá

đ đ
d đ

da



đo



d đ c - cô có cò

n m
n m

ná



mo

n m - da - đơ

e ê
e ê



đơ



dê

e ê n m d đ - ná - mo

l
|



lê



lá

e ê l d đ - dê - đê

b v
b v



ve



bò

b v l e ê - lê - lá - da

i t
i t



bi

ô tô



t i l v b - ve - bô

. ? ~



mạ

mỏ



mỗ

m n l t i - bi - ô tô

u ư
u ư



đu đủ

thuongmaitruongxua.vn



củ từ

u ư ú ụ ủ ã

q qu
q qu



quạ



qua đò

q qu ư ừ ứ ữ ã

r r

rổ cà



cá rô

r q qu - qua - củ từ

s x

s x



sẻ

xe bò

thuongmaitruongxua.vn



x s r q - cá rô - qua đò

h th
h th



thỏ



hồ

h th s x - se se - xe - rô

ch tr
ch tr



chó



trê

h ch tr th - thỏ - hồ

gi
gi

gà giò



thuongmaitruongxua.vn



giỏ cá

k kh q gh gi - gà - ghế

ng ngh
ng ngh
bé ngủ



bò nghé

ng ngh gi - giỏ - gà giò



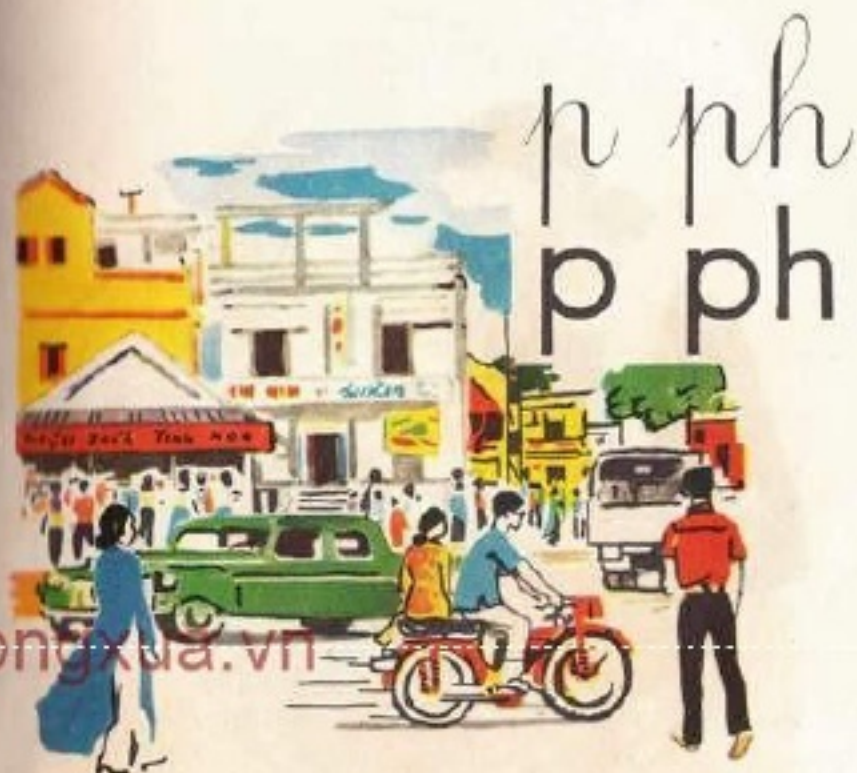
nh
nh

nhà lá



tư nhổ cỏ

ng ngh nh - nghé - ngủ



p ph
p ph

phố có nhà to
pha cà phê

p ph nh - nhà - nhổ cỏ

em



em nhỏ bú mẹ

kem - xem - nem

êm - thêm



chị thêm có em nhỏ

êm đềm

im - tìm



tự tìm kim cho bà

đếm chim

om - lom khom



mẹ em lom khom nhổ mạ

đom đóm

ôm - tôm



bà tư có rổ tôm

giã cốm - ca nhôm

ôm - côm



chị thêm và côm cho em

ôm rôm - nôm cá

um - chum



nhà tư có chum to

túm túm

en - sen



quê em có hồ sen

kèn - quạ đen

ên - hến



chú kim cho tư vỏ hến

xóm trên - bến tre

in - chín



tư có chín vỏ hến

thơm chín - nghe tin

on - ngọn



cò trên ngọn tre

chim non - con sên

ôn - hôn



mẹ tư hôn em nhỏ

bốn con tôm

ơn - đồn

un - ủn



bốn em nhỏ đồn ca
hai con gì ủn ỉn

chợ lớn - gõ mun

ai - hải

ơi - chơi



tư chơi bi với hải

vải mới - sài gòn

oi - còi

ôi - thổi



tư thổi còi cho em nghe

con voi - nổi xôi

ui - vui

ưi - ngủi



lan mở nồi
ngủi mùi cơm thơm

để nhũi - mũi để ngửi

an - lan

am - cam



tư có cam
tư cho lan bốn múi

trái cam - cái bàn

ă ăn - chăn ăm - năm



chị thêm chăn năm con bò
má năm cho bộ đội khăn rằn

con tằm - chó săn

â ân - lân âm - tằm



lân cho gà con ăn tằm
gà con mẩn lân

trái mận - tằm vằn

y ay - chạy ây - dây



em tân ngã
tư chạy đến đỡ em tân dậy

máy bay - nhảy dây

ao - cao au - sáu



cần lên bảy tư lên sáu
cần cao hơn tư

cây cao su - rau cải

âu - trâu



trâu ơi ta bảo trâu này
trâu ăn no cỏ trâu cày với ta

sáo sậu - nấu cháo

eo - mèo

êu - kêu



con mèo kêu
meo meo



con dê kêu be be

con sếu - kéo dây

oe - khoe

oa - khoa



tư khoe với khoa : mẹ tư
vừa may cho tư áo mới

cái loa - kèn toe toe

ia - chia

iu - chiu



tư có kẹo tư chia kẹo cho
bạn chiu, bạn hờ và bạn lan

chìa khóa - cái rìu

ua - rùa

ưà - vưà



rùa chạy thi với thỏ
thỏ vưà chạy vưà chơi
thỏ thua rùa

trái dứa - me chua

ang - càng ăng - cẳng



thuongmaitruongxua.vn

con cua tám cẳng hai càng
chẳng đi mà lại bò ngang cả ngày

bảng đen - măng non

ang - vâng



mẹ đi vắng
tự vâng lời mẹ
tự ở nhà chơi với em

nâng đỡ - vâng lời

ong-bóng ông-hồng



tư đá bóng với bạn hồng
bạn lãng và bạn khang

chong chóng - lòng ngỗng

ung-súng ưng-mừng



chú kim cho tư cái súng gỗ
tư mừng lắm - tư cảm ơn chú kim

súng gỗ - siêng trâu

anh-xanh

inh-xinh



*con chim xinh xinh
trên cành lá xanh
nó tìm sâu bọ
nó nhảy nhanh nhanh*

đóng đinh - bánh canh

ênh-lênh khênh



*cái gì cao lớn lênh khênh
đứng mà không dựa ngã
kênh ngay ra*

bèo trôi lênh bênh

uê - huê

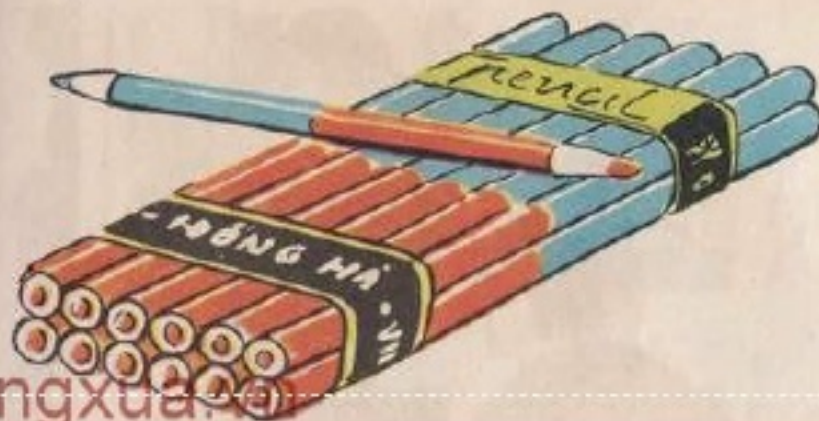
ưu - lựu



hoa lựu đỏ chói
hoa huê trắng tinh
hoa lài xinh xinh
đua nhau cùng nở

con cừu - thành phố huế

ác - khác



cái gì mà có hai đầu
đầu xanh đầu đỏ hai màu
khác nhau ?

nhà gác - đổ rác

ăc-mặc

âc-bắc



gió bắc thổi
trời trở lạnh
em phải mặc áo ấm

mặc áo-bắc đèn-bắc cầu

oc-học

ôc-cốc



tư ở gần nhà bạn cốc
tư rủ cốc cùng đi học

chải tóc-móc câu-gốc liễu

uc - cúc ưc - ngực



cô giáo cúc dặn: "các em mặc áo
dùng để hử ngực để bị cảm lạnh"

khúc cá - mực xanh - tin tức

uộc - thuộc ược - được



tự học thuộc bài và làm thủ công
khéo, tự được cô giáo khen

thuốc bắc - thước đo

iêc - xiếc



tư coi xiếc thấy lăm trò tài quá
như voi thổi kèn, khỉ đánh trống

cá giếc - xanh biếc

ach - sách ich - mịch



mịch có sách học văn - mịch
lấy giấy bọc để giữ sách cho sạch

nhà gạch - lịch treo

êch – ếch



ếch nhái đều có ích — ếch nhái
ăn sâu bọ để bảo vệ mùa màng

xộc xệch – chênh lệch

yêu – iêu – chiều



em yêu cô giáo
chăm chỉ sớm chiều
dạy bảo mọi điều
cho em khôn lớn

thả diều – kính yêu

yên iên - kiến iêm - kiếm



kiến chăm làm - kiến không ngồi yên
cả ngày nó đi tìm kiếm mồi đem về ở

giao liên - chim yến - cần kiếm

oai - thoai oan - ngoan



thoai chào anh bộ đội
anh bộ đội khen thoai ngoan

ông ngoại - hoan hô

uôn - chuồn ươn - lươn



chuồn chuồn chuồn chuồn
bay lượn trong vườn
bay đông bay tây
trông như máy bay

cuốn sách - vườn dừa

uôm - nhuộm



cào cào giã gạo cho nhanh
mẹ nhuộm áo đỏ áo xanh
cho cào

nhuộm áo - cánh bướm

ươm - bướm



bím bím xanh biếc
bò trên bờ rào
bướm vàng đến chào
rung rinh bông tím

lượm lúa - bướm bướm

uôi - đuôi ươi - dưới



cá ở dưới nước
mình cá có vẩy
cá lội bằng vi
cá lái bằng đuôi

ruồi - muỗi - bươi - tươi

ạt - hạt

ặt - gặt



*Bước sang tháng mười
lúa chín vàng tươi
vừa gặt vừa hát
vui quá là vui*

mát mẻ - rửa mặt

ặt - mất



tư lượm được túi tiền, tư đưa
cô giáo trả lại người mất,
cô giáo khen tư thật thà.

chủ nhật - trật tự

et - quét êt - hết



sáng nào em cũng quét nhà
em quét sạch hết rác
bà khen em giỏi lắm

nét chữ - nét người

it - vịt ip - nhíp



kia hai chú vịt con
rủ nhau cùng ra vườn
ca vang vịt vịt vịt
vừa hát vừa đánh nhíp

mít chín - đuối kịp

ot - chót vót



cây cao chót vót
có bầy chim xanh
nhảy nhót trên cành
thi đua cùng hót

con mọt - gọt khoai

ôt - môt

ơt - bốt



tư được chị cho môt gói bánh ngọt
tư bốt môt phần cho em

bột mì - cái thớt

út - ụt ịt

út - mứt



bạn mứt đồ bạn út:

con gì ăn no

bụng to mắt hí

mồm kêu ụt ịt

nằm thở phì phò?

nút áo - thống nhiệt

áp - đập



chú kim đua xe đập

chú đập giỏi lắm

chú luôn luôn dẫn đầu

hoan hô chú kim

sáp ong - rạp hát

ấp-khấp ập-rập



chú kim đưa tư đi thăm thành phố
khắp nơi tư thấy nhà ngói san sát,
ngoài phố người và xe đi lại
rầm rập

trái bấp - ập bấp

ep-đẹp ép-xếp



hà nội có hồ gươm, có tháp chùa
ngày hội xung quanh hồ treo đèn
xếp, đèn sao, đèn lồng đẹp lắm

lễ phép-chép bài-xếp áo

op-hộp ơp-lớp



*lớp em bè bạn rất đông
cùng nhau sum họp như trong một nhà
cùng nhau nhảy múa hát ca
cùng nhau học tập thật là nhộn vui*

hộp tổ-lớp nhà-sấm chớp

ôp-chộp ụp-hụp



*kià chú ếch con
có hai mắt tròn
chú kêu ộp ộp
chú nhảy chồm chộp
chú hụp dưới ao*

hộp phẫn-chụp hình-búp bê



iêp-chiếp



*gà con kêu chiếp chiếp
theo mẹ đi tìm mồi
thấy con qua trên trời
cũng kêu lớn chiếp chiếp*

liếp rau-tiếp khách-thiếp mời

iệt-khiết



giờ lao động, chúng em nhổ cỏ,
tưới cây rất hăng hái-tổ bạn
khiết làm giỏi nhất, được cô
giáo khen

phan thiết-tập viết-liệt sĩ

uất-xuất



coi kia tổ tuất
ra sức trồng cây
các em hằng say
tăng gia sản xuất
vừa làm vừa hát
vun xới cho cây

che khuất - kỷ luật

uột-suốt ươi-mươi



gà mẹ suốt ngày tìm mồi nuôi gà
con - gà con ăn no, mình mập
tròn, lông mượt như tơ, coi đẹp quá

con chuột-trắng muột-xanh muột

ướp - cướp



giờ chơi tổ hiệp và tổ tuất chơi cướp cờ; tổ hiệp cướp được cờ năm lần; tổ tuất cũng cướp được cờ năm lần; thế là hòa.

ướp cá-giàn cướp - cướp cờ

uân - xuân



mẹ em làm cỏ lúa
trên cánh đồng mùa xuân
cha em làm công nhân
bơm nước cho đồng lúa

khuân vác-hòa thuận-tuần lễ

oang - hoàng
oăng - hoảng



cô giáo đưa chúng em đi làm vườn
bạn hoàng và bạn hoảng làm giỏi
nhất, hai bạn được cả lớp hoan hô

trạng hoàng - nói liến thoắng

iêng - tiếng



tiếng gõ vì vu
tiếng chim riu rít
tiếng gành kêu kít
tiếng trống tùng tùng
chúng em reo mừng
rủ nhau đi học

giếng sâu - miếng bánh

ương - phương
uông - chuồng



mặt trời mọc ở phương đông
mặt trời lặn ở phương tây
khi mặt trời lặn gà rủ nhau
lên chuồng

buông chuối - phương hướng

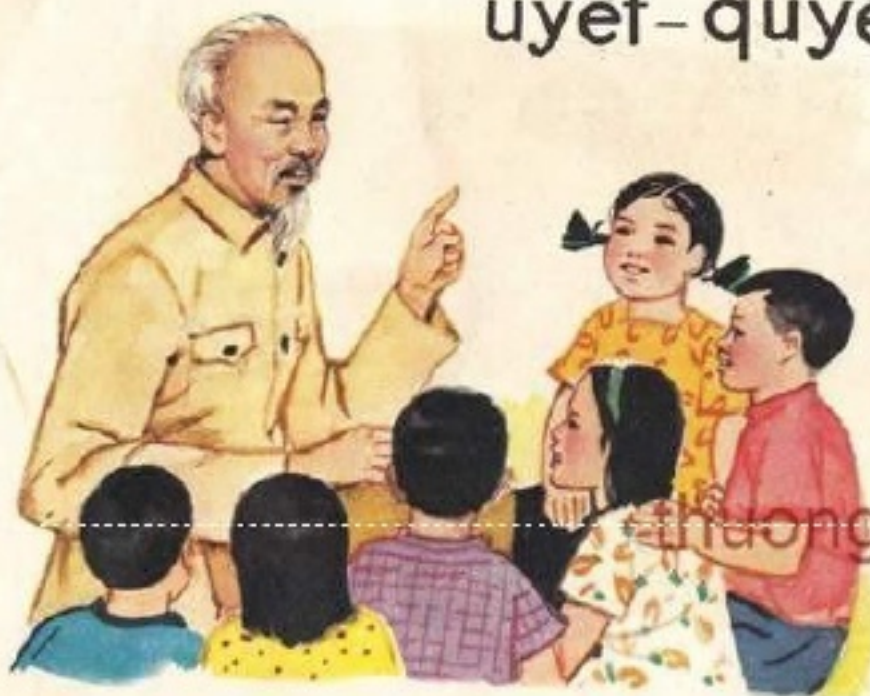
uy - huy uya - khuya



chín giờ đêm, huy hãy còn ngồi
vẽ, mẹ huy nói: "con đi ngủ
đi, thức khuya có hại"

ủy ban - khuy áo - đêm khuya

B H uyên-khuyên uyêt-quyết



Bác Hồ rất thương yêu nhi đồng
Bác khuyên các cháu chăm học
chăm làm và đoàn kết. chúng
em quyết làm theo lời Bác dạy

quyết tâm làm theo lời Bác Hồ khuyên

chữ viết thường
chữ in thường

chữ viết thường chữ in thường	h h	q q
a a	i i	r r
b b	k k	s s
c c	l l	t t
d d	m m	u u
đ đ	n n	v v
e e	o o	x x
g g	p p	y y

Chữ viết hoa và viết thường

Aa Bb Cc Dd

Ee Ff Gg Hh

Ii Jj Kk Ll Mm

Nn Oo Pp Qq

Rr Ss Tt Uu

Vv Xx Yy

Chữ in hoa và chữ in thường

Aa Bb Cc Dd

Ee Ff Gg Hh

Ii Jj Kk Ll Mm

Nn Oo Pp Qq

Rr Ss Tt Uu

Vv Xx Yy

NHỮNG VĂN CHỮA HỌC

(Sẽ được tiếp tục học ở lớp trên)

- ec : heo kêu eng éc; héc-ta.
eng : xà beng; cái xẻng; chuông leng keng.
oac : toạc da; nói khoác; loạc choác.
oam : nhai nhồm nhoàm; chó ngoam thịt.
oanh : oanh liệt; ngoảnh lại; khoanh tay.
oao : mèo ngoao; nhai nghêu ngoào.
oap : cá ngoáp; sóng vỗ oàm oap vào mạn thuyền.
oat : kiểm soát; toát mồ hôi; hoạt động.
oay : loay hoay; ngoáy tai; ngo ngoay.
oắc : hoặc; dẫu ngoặc.
oăm : sâu hoắm; oái oăm.
oăn : ngoăn ngoẻo; xoắn ốc.
oắt : bé loét choắt; bước ngoặt; oắt con.
oem : lửa cháy ngoem ngoém.
oen : cửa xoèn xoẹt; nhoén cười; nông choèn.

oeo : đường đi ngoằn ngoèo; ngồi chéo
khoeo; chết ngoẻo.
oet : khoét lỗ; sò toet.
ooc : quần soóc; moóc-chê.
oong : chuông kinh coong; cái xoong;
boong tàu.
uâng : băng khuâng.
uây : ngoe nguây đuôi; khuấy khỏa;
khuấy bột.
uêch : trống huếch; khuếch trương; rỗng
tuếch.
uênh : xuênh xoang; huênh hoang.
uơ : thuở xưa.
uơu : hườn lại.
uych : huỳnh huych.
uyêt : tuyết; nguyệt; huyết mạch.
uynh : Khuynh hướng; hoạ quỳnh; họ.
huỳnh.
uyt : huyết còi; suýt chết.
uyu : khuỷu tay; tiu nguỷu.
uơu : con hươu; chai rượu; con khướu.
ya : giặt gya.
yêm : âu yếm; yêm hộ.
yêng : yêng hùng.
yêt : yêt thị; cương quyết.

thuongmaitruongxua.vn

thuongmaitruongxua.vn